

## **Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

#### **Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật**

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm các nội dung cơ bản như sau:

##### **1.1. Giới thiệu chung về dự án, gói thầu**

**Kế hoạch:** kế hoạch mua sắm vật tư, hàng hóa và thực hiện dịch vụ sửa chữa bảo trì của các đơn vị thuộc Tổng công ty cao su Đồng Nai năm 2026.

- Gói thầu số 03 “Đường cát trắng”
- Thời gian thực hiện gói thầu là: 150 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.
- Địa điểm cung cấp: Kho vật tư thuộc Công Ty TNHH MTV Tổng Công ty Cao Su Đồng Nai

##### **1.2. Yêu cầu về kỹ thuật**

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu, cụ thể:

###### **1.2.1 Yêu cầu về kỹ thuật chung:**

###### **a. Phạm vi công việc:**

Phạm vi công việc của nhà thầu chào hàng bao gồm (nhưng không hạn chế) các nội dung sau:

- Các hàng hoá đóng gói theo đúng tiêu chuẩn của nhà sản xuất, phù hợp với điều kiện vận chuyển để đảm bảo không bị hư hỏng trong quá trình vận chuyển.

- Hàng hóa khi cung cấp cho bên mời thầu phải có đầy đủ tài liệu kỹ thuật chi tiết, hướng dẫn sử dụng ... , theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất, đảm bảo việc kiểm tra, thử nghiệm.

- Các mô tả liên quan thông số kỹ thuật của hàng hóa phải được đưa vào trong các tài liệu đi kèm. Các mô tả không có tài liệu sẽ không được chấp nhận. Bất kỳ sai khác kỹ thuật nào so với yêu cầu thông số kỹ thuật đều phải được nêu rõ.

- Mọi hàng hoá không đạt tiêu chuẩn đưa vào hồ sơ dự thầu có thể dẫn đến loại bỏ hồ sơ dự thầu và nhà thầu chịu hoàn toàn trách nhiệm về việc làm của mình.

- Cung cấp, vận chuyển hàng hóa tới địa điểm cung cấp theo đúng vị trí và yêu cầu của Chủ đầu tư/Bên mời thầu;

- Bảo quản, nghiệm thu, bàn giao hàng hóa;

- Bàn giao hàng hóa phải thỏa mãn các yêu cầu của E-HSMT. Chịu mọi chi phí nghiệm thu và vận chuyển hàng hóa;

- Chi phí kiểm tra, nghiệm thu, bàn giao;

b. Các yêu cầu chung về hàng hóa cung cấp:

- Yêu cầu về hàng hóa: Nhà thầu tham gia dự thầu phải chào đúng và đủ chủng loại, khối lượng hàng hoá nêu tại Bảng Phạm vi cung cấp hàng hóa thuộc Mẫu số 01A tại chương IV của E-HSMT;

- Yêu cầu về tài liệu kỹ thuật trong E-HSDT: Nhà thầu phải cung cấp hồ sơ giấy tờ về nguồn gốc xuất xứ, tài liệu chứng minh tư cách hợp lệ của hàng hóa

c. Nghiệm thu bàn giao:

- Công việc chỉ được coi là hoàn thành khi hai bên ký biên bản nghiệm thu bàn giao đưa vào sử dụng;

- Mọi thủ tục nghiệm thu bàn giao được thực hiện theo đúng quy định của Pháp luật. Nhà thầu có quyền đưa vào trong đề xuất tài chính toàn bộ các chi phí cần thiết để đảm bảo cho mình nhận được chứng chỉ hoàn thành công việc

1.2.2 Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể: Bất kỳ thương hiệu, mã hiệu (nếu có) trong bảng Tiêu chuẩn kỹ thuật chi tiết dưới đây để minh họa cho các tiêu chuẩn chất lượng, tính năng kỹ thuật yêu cầu, nhà thầu có thể lựa chọn dự thầu hàng hóa có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, thương hiệu, mã hiệu phù hợp với điều kiện cung cấp nhưng phải đảm bảo yêu cầu có tiêu chuẩn kỹ thuật, đặc tính kỹ thuật, tính năng, sử dụng “trương đương” hoặc “ưu việt hơn” so với các yêu cầu tối thiểu. Tóm tắt thông số kỹ thuật của hàng hóa và các dịch vụ liên quan phải tuân thủ các thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn sau đây:

- Đặc tính kỹ thuật :

. Chỉ tiêu cảm quan:

STT	Tên chỉ tiêu	Yêu cầu
1	Ngoại quan	Tinh thể trắng, tương đối đồng đều, toi khô, không vón cục.
2	Vị	Có vị ngọt.
3	Mùi	Không có mùi lạ.

. Chỉ tiêu hóa lý:

Số TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức quy định
1	Độ Pol	°Z	≥ 99,80
2	Độ màu	ICUMSA	≤ 20
3	Tro dẫn điện	%	≤ 0,03
4	Độ ẩm	%	≤ 0,05
5	Hàm lượng đường khử	%	≤ 0,03

. Thành phần dinh dưỡng:

Số TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức quy định
1	Năng lượng	Kcal	≥ 399,2
2	Hàm lượng hydrat cacbon	g	≥ 99,80
3	Chất đạm	%	0
4	Chất béo	%	0

. Các chỉ tiêu vi sinh vật:

Số TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Tổng số VSV hiếu khí	CFU/10g	200
2	Tổng số bào tử nấm men	CFU/10g	10
3	Tổng số bào tử nấm mốc	CFU/10g	10

. Hàm lượng kim loại nặng:

Số TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức tối đa
1	Hàm lượng chì	mg/kg	0,5
2	Hàm lượng Thủy Ngân	mg/kg	0,05
3	Hàm lượng Cadimi	mg/kg	1,0
4	Hàm lượng Asen	mg/kg	1,0

Bao bì, đóng gói: Hàng hóa được đóng gói trong bịch loại 01 kg và 0,5 kg không bết, rách. Ngoài bao bì in đầy đủ các thông tin chi tiết về chất lượng, thương hiệu, xuất xứ.

## II. Các yêu cầu khác

- Khi giao hàng “Bên bán” phải cung cấp cho “Bên mua” giấy chứng nhận kiểm tra chất lượng của nhà sản xuất.

- E HSDT của nhà thầu phải có đề xuất kỹ thuật của hàng hóa dự thầu (nêu chi tiết hiệu loại, xuất xứ và chứng nhận chất lượng của nhà sản xuất) .

- Scan 01 bộ E HSDT hoàn chỉnh đính kèm.